TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẤT ĐỎ** TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU Số: 08/QĐ-TA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Đất Đỏ, ngày 21 tháng 02 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẤT ĐỎ, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà Trần Thị Mỹ Dung

2. Thư ký phiên họp: Bà Lê Thị Mai

Ngày 21 tháng 02 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 08/2019/QĐ-TA ngày 15 tháng 02 năm 2019 đối với:

Họ và tên: Trần Tuấn H (tên gọi khác: Ú). Giới tính: Nam.

Sinh năm: 1995

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: không

Trình độ văn hóa: 7/12

Hộ khẩu thường trú: khu phố S, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Chỗ ở: khu phố S, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Nghề nghiệp: không có việc làm ổn định

Tiền án: không

Tiền sự: Ngày 19-10-2016 bị áp dụng biện pháp giáo dục tại thị trấn do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với thời gian 03 tháng, kể từ ngày 19-10-2016.

Nhân thân: Ngày 29-8-2014 bị TAND huyện Đ xử phạt 02 năm tù về tội "Giao cấu với trẻ em" theo Bản án số 17/2014/HSST.

Con ông Trần Văn S và bà Nguyễn Thị Kim H.

Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Bùi Kim Thành, chức vụ: Chuyên viên.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ: Ông Nguyễn Minh Khuê - Kiểm sát viên.

3. Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người bị đề nghị: Không có.

4. Những người khác: Đại diện Công an thị trấn Đ, huyện Đ: Ông Nguyễn Tùng Lâm, chức vụ: Công an viên.

NHẬN THẤY:

Tại bản tường trình ngày 06-01-2019 và lời khai tiếp theo Trần Tuấn H khai: Năm 2016, H bị UBND thị trấn Đ áp dụng biện pháp giáo dục tại thị trấn do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với thời gian 03 tháng, kể từ ngày 19-10-2016. Sau khi chấp hành xong, H tiếp tục sử dụng ma túy nên ngày 06-01-2019 bị Công an thị trấn Đ mời về trụ sở làm việc, tiến hành phối hợp với Trạm y tế thị trấn Đ thử test xét nghiệm chất ma túy, kết quả dương tính (+), vì vậy Công an thị trấn Đ lập biên bản vi phạm hành chính đối với H.

Quá trình làm việc, H khai nhận sử dụng ma túy (Ma túy đá) từ khoảng tháng 01/2016 cho đến ngày 06-01-2019 bị Công an thị trấn Đ lập biên bản về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại phiên họp:

- Đại diện Phòng Lao động - TBXH huyện Đ đề nghị: Giữ nguyên quan điểm áp dụng xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với H với thời gian là 18 tháng, do H không tự cai nghiện ma túy.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ phát biểu ý kiến: Quá trình thụ lý hồ sơ và tại phiên họp, Thẩm phán, Thư ký, đại diện cơ quan đề nghị, người bị đề nghị đã thực hiện đúng theo quy định của Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20-01-2014. Đồng thời, đề nghị xem xét chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động - TBXH huyện Đ.

- Đại diện Công an thị trấn Đ, huyện Đ có ý kiến: Thống nhất với đề nghị của đại diện Phòng Lao động - TBXH huyện Đ, không bổ sung ý kiến gì thêm.

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ, căn cứ kết quả tranh luận, ý kiến của những người tham gia phiên họp.

XÉT THẤY:

[1] Về sự vắng mặt của người bị đề nghị: Trần Tuấn H đã được Tòa án tống đạt hợp lệ để tham gia phiên họp nhưng vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng, không do trở ngại khách quan hoặc sự kiện bất khả kháng, nên Tòa án tiến hành

giải quyết vụ việc vắng mặt H theo quy định tại khoản 2 Điều 19 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20-01-2014.

[2] Về thẩm quyền xem xét, quyết định: Trần Tuấn H có nơi cư trú tại khu phố S, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu nên việc Tòa án nhân dân huyện Đất Đỏ xem xét đề nghị của Phòng Lao động - TBXH huyện Đất Đỏ là đúng thẩm quyền theo khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính; khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20-01-2014.

[3] Về thời hiệu áp dụng: Căn cứ vào Biên bản vi phạm hành chính đối với H lập ngày 06-01-2019 do H có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, ngày 13-02-2019 Tòa án nhân dân huyện Đất Đỏ thụ lý hồ sơ xem xét, quyết định là còn thời hiệu xử lý vi phạm hành chính được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính.

[4] Về hồ sơ đề nghị: Hồ sơ đề nghị xem xét áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với H đã đầy đủ các tài liệu, phù hợp với Điều 103; Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính.

[5] Về nội dung xem xét: Trần Tuấn H là người đã thành niên, biết tác hại của ma túy nhưng vẫn sử dụng, H đã bị UBND thị trấn Đ áp dụng biện pháp giáo dục tại thị trấn theo Quyết định số 47/QĐ-UBND ngày 19-10-2016 thời hạn là 03 tháng. Hết thời hạn áp dụng biện pháp giáo dục tại địa phương, H vẫn tiếp tục sử dụng ma túy. Tại Phiếu trả lời kết quả ngày 07-01-2019, Trạm y tế thị trấn Đ xác định H có nghiện ma túy, tên loại ma túy sử dụng là Methamphetamine (ma túy đá). Chứng tỏ H là người khó cai nghiện tại cộng đồng. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của H đã vi phạm Luật phòng, chống ma túy; Luật xử lý vi phạm hành chính. Do đó, việc Phòng Lao động - TBXH huyện Đ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với H là có căn cứ, phù hợp với khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính, cần chấp nhận.

[6] Xét tính chất mức độ hành vi của H là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Mặc dù, đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, sau khi chấp hành xong thì H lại tiếp tục sử dụng và bị lập biên bản vi phạm hành chính nên thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm b khoản 1 Điều 10 Luật xử lý vi phạm

hành chính. Tuy nhiên, quá trình lập hồ sơ xử lý, H đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính. Ngoài ra, H có nhân thân xấu, ngày 29-8-2014 bị TAND huyện Đ xử phạt 02 năm tù về tội "Giao cấu với trẻ em" theo Bản án số 17/2014/HSST. Vì vậy, mức đề nghị của đại diện Phòng Lao động - TBXH huyện Đ là có căn cứ, cần chấp nhận.

Căn cứ Điều 95; Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Điều 30; Điều 31; Điều 32 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20-01-2014.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Tuấn H (tên gọi khác: Ú), sinh năm: 1995. Chổ ở hiện nay: khu phố S, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại quyết định của Tòa án trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định;

Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định của Tòa án trong thời hạn là 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an huyện Đ và Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện Đ.

Nơi nhận:
- Công an huyện Đ;
- VKSND huyện Đ;
- Phòng LĐTB và XH huyện Đ;
- UBND thị trấn Đ;
- Công an thị trấn Đ;
- Trần Tuấn H;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Mỹ Dung